

Bản án số: **250/2017/HSST**

Ngày 31/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1. Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Lan**

2. Ông **Nguyễn Phi Mạnh**

2. Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Thủy**, Thư ký Tòa án.

3. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:
Bà **Đoàn Thị Vĩnh Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **269/2017/HSST** ngày 14/7/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 252/QĐXX-ST ngày 17/7/2017, đối với các bị cáo:

1. PHAN HÙNG Đ, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Tổ 21 phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phan Văn Gi và bà Ngô Thị Th; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 2;

Nhân thân: Bị cáo có 05 tiền án:

- Bản án số 27/HSST ngày 6/4/2000 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội xử phạt 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Cố ý gây thương tích (đã xóa án tích).

- Bản án số 146/HSST ngày 6/8/2004 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (đã xóa án tích).

- Bản án số 179/HSST ngày 15/9/2004 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của

bản án này với hình phạt 10 tháng tù giam của bản án số 146/HSST ngày 6/8/2004 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 20 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2004 (đã xóa án tích).

- Bản án số 550/HSST ngày 30/9/2009 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2009 (đã xóa án tích).

- Bản án số 215/HSST ngày 6/3/2013 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2012 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 20/4/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội; (Có mặt).

2. LÊ TIẾN N , sinh năm 1968; Nơi cư trú: Tổ 30 phường Th, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Như H và bà Trần Thị Tr ; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con út;

Nhân thân: Bị cáo có 03 tiền án

- Bản án số 348/HSST ngày 28/10/1989 của Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt 4 năm tù giam về tội Phá hủy về công trình, phương tiện về an ninh quốc gia. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/1989. Bản án số 208/HSPT của Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân Tối cao ngày 20/3/1990 hủy quyết định sơ thẩm buộc bị cáo Lê Tiến Nam và các đồng phạm phải bồi thường 1.695.000 đồng để điều tra và yêu cầu tăng thêm bồi thường do Xí nghiệp cầu 203 yêu cầu để xét xử sơ thẩm trong vụ án khác (đã xóa án tích).

- Bản án số 157/HSST ngày 23/10/1997 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản công dân. Thời hạn tù tính từ ngày 5/9/1997 (đã xóa án tích).

- Bản án số 212/HSST ngày 10/12/2009 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2009 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 20/4/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội; (Có mặt).

*** Bị hại:** Chị Trần Thị Q – sinh năm 1980

HKTT: Thôn Thượng, xã Th, huyện Th, thành phố Hà Nội

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 4 giờ ngày 20/4/2017, Tổ công tác công an phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội gồm các đồng chí: Hà Văn Thám, Hoàng Mạnh Tường, Bùi Xuân Hùng, Lại Hoàng Hải làm nhiệm vụ tuần tra, mật phục trên tuyến phố Đại Từ, phường Đại Kim. Khi đến trước cửa Ki ốt A4 chợ Đại Từ, tổ công tác đã phát hiện Phan Hùng Đ đang ngồi trên xe máy nhãn hiệu PCX màu đen nâu, BKS 29 E2 – 0037 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Thấy bị kiểm tra, Đ đã phóng xe máy bỏ chạy ra hướng đường Giải Phóng. Cùng lúc này, N chạy từ phía trong Ki ốt A4 ra và tẩu thoát về hướng khu đô thị Đại Kim. Tổ công tác đã chia thành 2 mũi đã bắt giữ được Đ và N. Tại chỗ, qua kiểm tra đã thu giữ được của Đ : 01 xe máy nhãn hiệu Honda PCX màu đen nâu, BKS 29 E2 – 0037 (SK 014028; SM 2104095); 2 cờ lê bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 50cm cỡ vạy 36mm (đã qua sử dụng); 2 mỏ lết bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 25cm, thân có khắc 10-250mm đã qua sử dụng; 01 tua vít 4 cạnh dài khoảng 20cm, chuôi cầm bằng gỗ dài 8cm, nối với phần kim loại dài khoảng 12 cm (đã qua sử dụng); 01 cửa sắt dài khoảng 30cm, chuôi gỗ dài 8 cm nối với phần lưỡi dài khoảng 22 cm đã qua sử dụng; 01 dụng cụ cắt chế dạng kích thủy lực hình tròn đường kính khoảng 6cm, dài khoảng 40 cm bằng kim loại, một đầu có lưỡi cắt giữa thân có phần kim loại là một tay cầm để kích (đã qua sử dụng); 01 bình xịt màu xanh, nhãn hiệu Nato, hình tròn đường kính khoảng 3cm, dài khoảng 10cm đã qua sử dụng; 01 ổ khóa kim loại màu vàng hiệu Việt Tiệp (đã bị cắt đứt móc); 01 ổ khóa kim loại màu trắng hiệu ABC đã bị cắt đứt móc). Ngoài ra công an phường Đại Kim còn thu giữ tại nhà Đ ở tổ 21 phường Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội: 49 chiếc quần âu nữ công sở. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ và đưa Đ và N về trụ sở để điều tra, làm rõ.

Khám xét khẩn cấp nhà của Phan Hùng Đ ở tổ 21 phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội và nhà của Lê Tiến N tại tổ 30 phường Th, quận H, thành phố Hà Nội nhưng không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan điều tra, Phan Hùng Đ và Lê Tiến N khai nhận: Đ và N là bạn mới quen được khoảng nửa tháng. Khoảng 3 giờ ngày 20/4/2017 Đại đi xe máy BKS 29 E2 – 0037 đến nhà N ở tổ 30 phường Th, quận H, thành phố Hà Nội với

mục đích rủ N cùng đi trộm cắp tài sản (Đ mang theo một túi đồ để cất và phá khóa ở cốp xe máy) N đồng ý. Đại điều khiển xe máy chở N đến trước cửa Ki ốt A4 chợ Đại Từ thì phát hiện cửa Ki ốt khóa, không có người trông coi. Đ mở cốp lấy túi dụng cụ phá khóa đưa cho N rồi ngồi trên xe máy làm nhiệm vụ canh giới còn N cầm theo túi dụng cụ rồi dùng kim thủy lực phá 3 ổ khóa trên cửa xếp của Ki ốt vào trộm cắp tài sản. Khoảng 5 phút sau, N quay trở ra cùng với một túi nilong đựng 49 chiếc quần công sở. N đóng cửa xếp của Ki ốt lại như nguyên trạng, đưa túi dụng cụ cho Đ cất vào cốp xe, rồi Đ chở N cùng túi quần áo vừa trộm cắp về cất giấu tại nhà Đ. Thấy việc trộm cắp quá dễ dàng Đ tiếp tục chở N quay lại Ki ốt A4 để trộm cắp tài sản. Lần này, Đ mang theo chiếc túi nilong đã đựng 49 chiếc quần với mục đích tiếp tục dùng để đựng đồ trộm cắp. Đến Ki ốt A4 Đ vẫn ngồi trên xe máy làm nhiệm vụ canh giới, N cầm theo túi nilong vào trong Ki ốt thấy camera an ninh hiệu Web Vision treo trên tường ngay cửa ra vào N lấy rồi cho vào túi nilong. Sau đó N tiếp tục lấy 37 chiếc quần nữ công sở cho vào túi nilong. Đúng lúc này N thấy Đ nổ xe máy bỏ chạy nghi bị lộ nên N đã vút lại túi nilong đựng đồ trộm cắp để bỏ chạy nhưng cả Đ và N đã bị Công an phường Đại Kim bắt giữ.

Theo Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình quận Hoàng Mai số 95/HĐĐG ngày 27/4/2017 đã kết luận đối với camera an ninh có vỏ bằng nhựa không thu hồi được nên không tiến hành định giá; 86 quần ống dài loại quần nữ công sở bằng vải mềm có giá là 30.960.000 đồng; 2 khóa Việt Tiệp bằng kim loại có giá 200.000 đồng; 01 khóa hình chữ U có giá 70.000 đồng, tổng cộng 31.130.000 đồng.

Cùng ngày 20/4/2017 chị Trần Thị Q (SN 1980; HKTT: Thôn Thượng, xã Th, huyện Th, thành phố Hà Nội) đến Công an phường Đại Kim trình báo về việc Kiốt A4 chợ Đại Từ do chị làm chủ đã bị trộm đột nhập cắt đứt 3 ổ khóa và trộm cắp 01 camera an ninh dạng treo tường hiệu Web Vision, 86 chiếc quần ống dài bằng vải mềm loại quần nữ công sở. Chị Q đã giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai 37 chiếc quần dài nữ công sở (do các đối tượng trộm cắp đã vút lại trong Ki ốt khi bị công an phường Đại Kim phát hiện bắt giữ) và 02 ổ khóa bị cắt đứt móc (01 ổ khóa Việt Tiệp và 01 ổ khóa hình chữ U). Ngày 16/6/2017 cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai ra quyết định xử lý vật chứng số 95: Trao trả toàn bộ tài sản đã bị chiếm đoạt cho chị Q. Riêng chiếc camera an ninh không thu hồi được, tính đến thời điểm bị chiếm đoạt theo lời khai của bị hại chiếc camera có giá trị 1.000.000 đồng. Chị Q đã nhận lại 86 chiếc quần nữ công sở và không yêu cầu Đ và N bồi thường số tiền 1.000.000 đồng là giá trị

của chiếc camera bị mất và số tiền 270.000 đồng là giá trị của 3 ổ khóa đã bị phá hỏng.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda PCX màu đen nâu, BKS 29 E2 – 0037 (SK 014028; SM 2104095) thu giữ của Phan Hùng Đ, Đ khai đã mượn chiếc xe máy trên của một người bạn có biệt danh là “Gấu” nhà ở Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội (Đại không biết tên và lai lịch cụ thể của Gấu).

Kết luận giám định số 3831/KL-PC53-D3 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội đã kết luận xe máy nhãn hiệu Honda PCX màu đen nâu, BKS 29 E2 – 0037 gửi giám định có số khung bị tẩy xóa, xác định SK RLHGF 3001 BY 014028 và số máy: JF 28E – 2104095 là số nguyên thủy; Không giám định BKS BKS 29 E2 – 0037 do không có mẫu so sánh. Kết quả tra cứu đã xác định PCX màu đen nâu (SK 014028; SM 2104095) đã được đăng ký lần đầu ngày 20/4/2017 do chị Phạm Thị Thương (HKTT: 84 Tôn Thất Tùng, phường Khương Thượng, Đống Đa, Hà Nội) là chủ sở hữu. Ngày 8/6/2017 cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai xác minh tại địa chỉ trên nhưng không xác định được chị Thương. Tiến hành thông báo, truy tìm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định nhưng không có kết quả. Căn cứ Phiếu tra cứu xe máy Vật chứng ngày 20/4/2017 thì chiếc xe máy trên không có trên cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai đã ra quyết định tách tài liệu đối với chiếc xe để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với chiếc BKS 29 E2 – 0037, cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai đã xác định BKS trên được cấp cho xe Wave màu xám – đen – bạc (Số khung: RLHHC 1210 DY 765786; Số máy: HC12 E5765893) do chị Trần Thanh Hà (SN 1971; HKTT: Phòng 210B D7 Vĩnh Hồ, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội) là chủ sở hữu. Tuy nhiên, chị Trần Thanh Hà chỉ là người đăng ký giúp nên chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe có BKS trên.

Đối với các đồ vật thu giữ của Phan Hùng Đ gồm: 2 cờ lê bằng kim loại; 2 mỏ lết bằng kim; 01 tua vít 4 cạnh; 01 cưa sắt dài; 01 dụng cụ cắt chế dạng kích thủy lực; 01 bình xịt màu xanh, nhãn hiệu Nato; 01 ổ khóa kim loại màu trắng hiệu ABC. Đ khai khi mượn xe của Gấu, Đ đã thấy túi đựng các dụng cụ trên có sẵn trong cốp xe, Đ không biết về nguồn gốc số đồ vật trên. Qua điều tra đã xác định Đ không biết gì về việc có bình xịt hơi cay trong cốp xe nên cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai không xử lý về hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ.

Tại bản cáo trạng số 245/CT-VKS ngày 13/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Phan Hùng Đ và Lê Tiến N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Phan Hùng Đ từ 20 đến 24 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tiến N từ 20 đến 24 tháng tù..

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Về dân sự: Bị hại là chị Trần Thị Q đã nhận lại tài sản là 86 chiếc quần âu nữ công sở. Chị Q không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác nên đề nghị HĐXX không xét.

Về xử lý vật chứng: 2 cờ lê bằng kim loại; 2 mỏ lết bằng kim; 01 tua vít 4 cạnh; 01 cưa sắt dài; 01 dụng cụ cắt chế dạng kích thủy lực đều là vật bị cáo sử dụng để trộm cắp nên đề nghị HĐXX tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 bình xịt màu xanh, nhãn hiệu Nato; 01 ổ khóa kim loại màu trắng hiệu ABC thu giữ của Đ , đề nghị HĐXX cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa các bị cáo Phan Hùng Đ và Lê Tiến N khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận khoảng 3 giờ sáng ngày 20/4/2017 các bị cáo đã có hành vi Trộm cắp tài sản là 86 chiếc quần dài nữ công sở và 01 camera an ninh dạng treo tường hiệu Web Vision. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 31.960.000 đồng của chị Trần Thị Q . Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của các bị cáo: Khoảng 4 giờ ngày 20/4/2017 tại Ki ốt A4 chợ Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội, Phan Hùng Đ và Lê Tiến N có hành vi trộm cắp 86 chiếc quần dài nữ công sở (hiện tài sản đã thu hồi, trao trả cho người bị hại) và 01 camera an ninh dạng treo tường hiệu Web Vision (hiện không thu hồi được). Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 31.960.000 đồng. Chị Trần Thị Q không yêu cầu Đ và N bồi thường số tiền 1.000.000 đồng là giá trị chiếc camera an ninh đã bị mất và số tiền 270.000 đồng là giá trị của 3 ổ khóa cửa đã bị phá hỏng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của các bị cáo rất tinh vi lợi dụng trời tối, ít người qua lại và dùng công cụ phương tiện kỹ thuật để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự vì 02 lần liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Nhân thân các bị cáo: Phan Hùng Đ và Lê Tiến N đã có nhiều tiền án, tuy đã được xóa án tích nhưng chứng tỏ các bị cáo có nhân thân xấu, đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không chịu tu sửa bản thân làm người có ích cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Quyết định hình phạt: Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án nhận thấy: Bị cáo Phan Hùng Đ là người chủ mưu, rủ rê bị cáo Lê Tiến N tham gia trộm cắp tài sản. Bị cáo Đ là người đứng ngoài thực hiện hành vi cảnh giới để bị cáo N trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Ki ốt A4 chợ Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Còn bị cáo N không phải là người chủ mưu nhưng là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp một cách tích cực. Do vậy vai trò của bị cáo Đ và bị cáo N là ngang nhau nên cần phải chịu mức hình phạt như nhau.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Trần Thị Q đã nhận lại 86 chiếc quần dài nữ công sở. Chị Quỳnh không yêu cầu bị cáo Đ, bị cáo N bồi thường giá trị tài sản 01 chiếc camera an ninh dạng treo Web Vision số tiền 1.000.000 đồng và số tiền 270.000 đồng là giá trị của 3 ổ khóa cửa đã bị phá hỏng nên HĐXX không xét.

Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 02 cờ lê bằng kim loại; 02 mỏ lết bằng kim; 01 tua vít 4 cạnh; 01 cửa sắt dài; 01 dụng cụ cắt chế dạng kích thủy lực đều là vật bị cáo sử dụng để trộm cắp tài sản và 01 bình xịt màu xanh, nhãn hiệu Nato; 01 ổ khóa kim loại màu trắng hiệu ABC thu giữ của Đại không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự;

- Điều 76; Điều 99; Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Tuyên bố: Các bị cáo **Phan Hùng Đ** và bị cáo **Lê Tiến N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo **Phan Hùng Đ** **20 (Hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2017.

Xử phạt: bị cáo **Lê Tiến N** **20 (Hai mươi)** tháng tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2017.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 cờ lê bằng kim loại; 02 mỏ lết bằng kim; 01 tua vít 4 cạnh; 01 cửa sắt dài; 01 dụng cụ cắt chế dạng kích thủy lực; 01 bình xịt màu xanh, nhãn hiệu Nato; 01 ổ khóa kim loại màu trắng hiệu ABC.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội theo Phiếu nhập vật chứng số 271 ngày 28 tháng 07 năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Các bị cáo Phan Hùng Đ và Lê Tiến N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Hà Nội
- VKSND Quận Hoàng Mai
- Công an Q. Hoàng Mai
- Thi hành án Q. Hoàng Mai; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an TPHN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Long